

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

GIẢNG GIẢI

Chủ giảng: HT Tịnh Không

Chuyên ngữ: Thích Nữ Huệ Hạnh

Giọng đọc: NSUT Phú Thăng

Bài số 13

Trong bài giọng nam là lời giảng của HT, giọng nữ là những chú giải thêm.

Hôm qua chúng ta vẫn tiếp tục nghe đến kinh văn số 17

“Phục thứ Long Vương, nhược ly thâm đạo, tức đắc thập chủng khả bảo tín pháp. Hà đẳng vi thập?”

- Nhất giả, tư tài doanh tích, vương tặc, thủy, hỏa cập phi ái tử bất năng tán diệt.
- Nhị, đa nhân ái niệm.
- Tam, nhân bất khi phụ.
- Tứ, thập phương tán mỹ.
- Ngũ, bất ưu tổn hại.
- Lục, thiện danh lưu bố.
- Thất, xứ chúng vô úy.
- Bát, tài, mạng, sắc, lực an lạc, biện tài cụ túc vô khuyết.
- Cửu, thường hoài thí ý
- Thập, mạng chung sanh thiên.

Thị vị thập. Nhược năng hồi hương A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề giả, hậu thành Phật thời, đắc chứng thanh tịnh đại Bồ đề trí”.

(Nghĩa là: “Lại nữa, Long Vương! Nếu xa lìa nghiệp trộm cắp, liền được mười pháp có thể bảo đảm, tin tưởng. Những gì là mười?”

- *Một là, của cải đầy đầy, vua, giặc, nước, lửa và con hư không thể làm tan mất được.*
- *Hai là, nhiều người yêu mến.*
- *Ba là, người không lừa gạt.*
- *Bốn là, mười phương khen ngợi.*
- *Năm là, không lo tổn hại.*
- *Sáu là, tiếng lành đồn xa.*
- *Bảy là, ở chốn đông người không sợ.*
- *Tám là, của cải, thọ mệnh, hình sắc, sức lực, yên vui, biện tài đầy đủ không thiếu.*
- *Chín là, thường sẵn lòng bố thí.*
- *Mười là, sau khi mệnh mất được sinh lên cõi trời.*

Ấy là mười pháp.

Nếu đem mười pháp ấy hồi hương đạo Vô thượng Chính đẳng Chính giác, sau khi thành Phật, chứng được trí thanh tịnh Đại Bồ Đề”.

Chúng ta cũng đang nghe đến pháp thứ nhất của 10 pháp đảm bảo tin tưởng, đó là “Của cải đầy đầy, vua, giặc, nước, lửa và con hư không thể làm tan mất được”. Bây giờ chúng sẽ nghe HT giảng tiếp:

“Vương tặc thủy hỏa cập phi ái tử” (là vua, giặc, nước, lửa và con hư không thể làm tan mất được), tất cả đều là do chúng ta đã kết duyên bất thiện với tất cả chúng sinh trong đời này và trong quá khứ mà tạo thành. Từ đó cho thấy, chúng ta sống trên thế gian này, xử sự đối nhân, tiếp vật cử chỉ ngôn hạnh không thể không cẩn thận. Bồ Tát tuyệt đối sẽ không kết oán với một chúng sanh nào, vì kết oán sẽ phải oan oan tương báo. Năm họa trên chính là quả ác của oan oan tương báo. Kết thiện duyên với mọi người, thì không có những việc này. Cho nên phước báo đích thực là của cải đem ra hương chung với đại chúng xã hội, chứ không phải để một mình hưởng riêng. Ví như chúng

ta phát tài lại biết chia sẻ thì mọi người tán thán, hoan hỷ vì họ cũng được thom lây.

Ngày xưa, ở Trung Quốc có một người cũng được xem là người biết cách dùng tiền, tên gọi Phạm Lãi. Ông thật sự có trí tuệ, ông có thể chia sẻ, bố thí khắp nơi gọi là “*tam tụ tam tán*” (nghĩa là: ba lần phát tài, ba lần chia hết tiền của). Vậy mới thấy, số mạng mình đã có rồi thì có bỏ, cũng bỏ không được. Ông là một nhân vật điển hình về tu tích của cái. Ông là một người thật sự giàu có, mẫu mực! Cho nên, nếu tiền của càng được phân phát bố thí thì lại càng có nhiều.

Mấy năm nay Đông Nam Á gặp bão tài chánh, kinh tế suy thoái khắp nơi nhưng thu nhập của “Phật Giáo Cư sĩ Lâm ở Singapore” mỗi tháng đều tăng trưởng vì biết bố thí tài, không tích chứa tài sản. Nhà Phật dạy ba loại bố thí (bố thí tài, bố thí pháp, và bố thí vô úy) thì “Cư sĩ Lâm” hằng ngày đều tích cực làm, cho nên tài của không ngừng ra vào liên tục. “Cư sĩ Lâm” từ trên xuống dưới ai ai cũng đều có trí huệ, khỏe mạnh trường thọ, đây là quả báo.

Còn có một vị là cư sĩ Lý Kim Hữu ở Malaysia. Ông cũng làm đúng như pháp. Ông mua cả vùng núi hoang ở Cổ Tấn mà gần nơi đó có mười mấy thôn trang, người ở đó đều làm nghề đi săn. Ông mua lại hết những dụng cụ săn bắn của họ, mời họ lên núi làm việc. Ông đối đãi với họ rất tốt, giúp họ có thể nuôi cả gia đình mà không phải đi săn bắt. Vì vậy người trong vùng này không sát sanh nữa, không những không sát sanh mà còn ăn chay trường. Ông bố thí cho nhiều người như vậy, nên họ hết sức cảm kích ông, đều làm hộ pháp của ông.

Cho nên, một người có phước thì người trong cả khu vực được hưởng phước báo theo. Đối với cả xã hội, với tất cả chúng sanh, toàn tâm toàn lực dâng hiến, phước báo về sau là bất khả tư nghị. Cho nên làm người phải có tâm đại Bồ Đề, giúp đỡ tất cả chúng sanh khổ nạn.

Hiện nay, chúng ta có thể liên kết các tôn giáo, các chủng tộc khác nhau ở Singapore lại với nhau và được nhiều người trên thế giới ngợi khen. Chúng ta làm điều này không phải vì mong cầu những lời ngợi khen. Người đời ngợi khen cũng được, phỉ báng cũng được, chẳng liên quan gì đến chúng ta. Chúng ta chỉ cần nhắc kỹ càng rằng việc này có nên làm hay không. Tiêu chuẩn để cân nhắc là sự “an

định”, “hòa bình”, “phồn vinh”, “hạnh phúc” của việc ấy đối với xã hội, đối với thế giới. Phải xét xem nó có đạt các điều kiện tương ứng này không? Nếu tương ứng thì nhất định làm, không tương ứng nhất định không làm.

Ngày nay, chúng ta nhìn thấy thế giới sắp gặp phải tai nạn lớn. Những người trí huệ, nhà chánh trị, nhà khoa học trong các ngành nghề trên toàn thế giới đều có thể cảm giác được sâu sắc dấu hiệu của tai nạn này, nhưng không có giải pháp giải quyết vấn đề. Nguyên nhân do đâu? Do giáo dục thất bại. Trung Quốc đem giáo dục đạo đức luân lý thánh hiền bỏ hết. Phương Tây đem giáo dục tôn giáo bỏ hết. Giáo dục gia đình không còn, giáo dục nhà trường không còn, giáo dục xã hội không còn, giáo dục tôn giáo cũng không còn. Vì vậy chúng ta phải liên hiệp, đoàn kết tất cả các tôn giáo lại, giúp nhắc họ nhất định phải xem trọng giáo dục tôn giáo, không nên cứ coi trọng chỉ trên nghi thức tôn giáo, có nghi thức mà không có giáo dục thì chỉ là mê tín, cần phải khôi phục lại giáo dục tôn giáo để đoàn kết chủng tộc, bồi đắp giáo dục thánh hiền. Chỉ có thật sự khôi phục giáo dục đạo đức luân lý thánh hiền, thế gian mới có thể tránh khỏi tai nạn.

Tâm lượng nhất định phải lớn, không nên chỉ vì bản thân mình. Vì sao? Vì thế giới này giống như thân thể của chúng ta, thân thể là do rất nhiều bộ phận khác hợp thành. Nếu các bộ phận khác không hợp tác thì thân này còn có thể sống không? Điều mà Đức Phật dạy chúng ta không chỉ có thế giới, mà là **“tận hư không khắp pháp giới, tất cả chúng sanh là một pháp thân”**. Cho nên Kinh điển thường dạy **“Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới”** (tức là tâm lòng rộng lớn, ôm trọn cả hư không vũ trụ), đạo lý là ở chỗ này. Chúng ta không thể chỉ quan tâm bản thân, mà phải quan tâm đến toàn thể đại cục, đại cục là toàn thế giới, là biến pháp giới. Khởi tâm động niệm thì luôn nghĩ đến toàn thế giới. Cả thế giới hòa bình, xã hội an định, mọi người đều được phước. Nơi nào có tai nạn đều có quan hệ mật thiết với chúng ta. Toàn thế giới là cùng đồng một thể, một sanh mệnh, cho nên chúng ta phải có một cái nhìn vĩ mô, phải có trí tuệ chân thật.

Thứ hai là “Đa nhân ái niệm” (tức là được nhiều người yêu thương). Không trộm cắp và không sát sanh thuộc về bổ thí vô úy, hay nói cách khác là khiến cho tất cả chúng sanh không còn sợ hãi lo lắng.

Người thế gian thường nói “*Không nên phô bày của cải*”. Để người khác biết được của cải của chúng ta, họ dễ khởi ác niệm, nghĩ đến việc trộm cắp hoặc cướp đoạt. Nhưng nếu họ là người trì giới, dầu thấy tiền của, họ cũng không động tâm, không khởi ác tâm. Nhờ vậy chúng ta cũng được an tâm. Đây chính là bố thí vô úy, không trộm cướp nhất định đạt được “Đa nhân ái niệm” (nghĩa là được nhiều người yêu thương), trong cuộc sống được nhiều người quan tâm và ủng hộ. Đây là quả báo rất thù thắng.

Thứ ba là “**Nhân bất khi phụ**” (nghĩa là người không ức hiếp).

Chúng ta phải hiểu rõ nghiệp nhân quả báo, ta không ức hiếp người thì không có người ức hiếp ta. Nếu ta không ức hiếp người mà vẫn còn có người ức hiếp ta, đó là ác nghiệp đã tạo trong quá khứ. Lúc này chúng ta nên tiếp nhận nghịch duyên đến mà nhận lấy, bình tâm nhận lấy thì nghiệp chướng tiêu tan. Sau khi nghiệp chướng tiêu hết, thiện quả nhất định hiện tiền. Cho nên, đối với mười loại pháp bảo tín này phải có tín tâm, đối với thánh giáo nhất định không có nghi ngờ. Một người tâm thiện, tư tưởng thiện, hành vi thiện. nhất định được chư Phật hộ niệm, Long thiên thiện thần phù hộ, dù gặp phải khổ nạn cũng không sợ hãi, gặp phải tai nạn hiện tiền tự mình có niềm tin mạnh mẽ, rằng sẽ có Phật, Bồ Tát gia hộ, rằng đây chỉ là tiêu nghiệp chướng mà thôi. Nghiệp chướng đời này và quá khứ đã tạo, ngay tại đây đã trả báo hết rồi. Dù nghịch cảnh hiện ngay trước mắt, dứt khoát không có chút ý nghĩ oán trời trách người. Nếu như có ý nghĩ này không những nghiệp chướng không tiêu được mà còn tăng trưởng thêm.

Có câu “*nhân thân nan đắc, Phật pháp nan văn*”, nghĩa là: “*Thân người khó có được, Phật pháp khó được nghe*”. Cơ duyên học Phật là “*Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ*” (nghĩa là: trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được). Đây là lời chân thật. Gặp được rồi thì phải biết quý trọng, nhất định phải tự mình khắc phục tập khí, phiền não, nên biết cơ hội này không phải dễ dàng gặp được. Như cư sĩ Bành Tế Thanh nói “*trong vô lượng kiếp mới hy hữu gặp một ngày*”. Thật thấu hiểu đạo lý này thì dù tập khí phiền não thế nào cũng phải khắc phục; nếu không thể khắc phục, sau này lại phải chịu khổ vô lượng kiếp, chịu khổ trong lục đạo luân hồi. Người gặp được Phật pháp giống như

tia lửa điện chớp, xẹt ngang lập tức tắt liền, lại thôi chuyển, không thể giác ngộ. Loại người này nhiều vô cùng.

Lão cư sĩ Lý Bình Nam thường nói “*trong một vạn người niệm Phật, thật sự vãng sanh chỉ có hai, ba người*”. Hai, ba người đó thật sự thấu hiểu, không muốn tạo sanh tử luân hồi nữa, nên khắc phục được tập khí phiền não tham sân si mạn của mình thì đời này thành tựu rồi. Chúng ta nhất định phải thấu hiểu, nếu không thể khắc phục tập khí phiền não thì vẫn đọa lạc trong tham sân si mạn, tương lai nhất định vẫn chịu vô lượng kiếp sanh tử luân hồi. Nên biết rằng sự việc này rất là đáng sợ, hiểu được điều đáng sợ thì đối với danh vọng, lợi dưỡng, ngũ dục, lục trần phải giữ khoảng cách, càng xa càng tốt, không được đến gần nó. Vì bản thân mình không có công phu, không có định lực, không có trí huệ, vừa đến gần thì phiền não liền khởi lên hiện hành.

Cho nên, xưa kia Đại đức xây dựng đạo tràng đều chọn nơi núi sâu, không có dấu chân người đến, khiến người ta vĩnh viễn rời bỏ danh vọng lợi dưỡng, ngũ dục, lục trần. Nhưng hiện nay giao thông thuận tiện, chỉ có tự mình thật sự phát tâm, quan tâm chăm sóc bản thân, tự mình phải hiểu biết vĩnh viễn xa lìa, không cần thiết thì không đến gần, không cần thiết thì ít chuyện trò, phải niệm Phật nhiều, đọc tụng Kinh nhiều. Trong Kinh Tây Phương Xác Chỉ, Bồ Tát Giác Minh Diệu Hạnh dạy chúng ta: “*Ít nói một câu chuyện; Niệm nhiều một câu Phật; Đánh chết được vọng niệm; Pháp thân hiển chân thật*”.

Nếu quả thật chúng ta không làm được như vậy, thì chúng ta có năng lực gì trong cảnh giới mà không nhiễm ô chứ. Trong cảnh giới ngũ dục, lục trần mà thân tâm thật sự không nhiễm thì quả là người thành tựu công phu tịnh nghiệp.

Trong mười tông phái lớn, Tịnh độ tông và Mật tông đều là tu tâm thanh tịnh. Mật tông là thượng thừa thừa tâm thanh tịnh. Tịnh độ tông thì thượng, trung, hạ ba loại đều có.

Mật tông thì không lìa danh vọng lợi dưỡng ngũ dục, lục trần; ở trong đó mà tu tâm thanh tịnh, nhất định không bị ô nhiễm. Đây là công phu thật. Người bình thường học Mật tông, nếu không được loại công phu thật này thì ắt đọa địa ngục. Tu học Mật tông chỉ có hai kết quả: một là thành Phật, hai là đọa địa ngục.

Đối với những người bình thường, không có công phu mà nói thì chỗ thù thắng của Tịnh độ tông chính là vĩnh viễn xa rời ngũ dục lục trần, không tiếp xúc mới có thể giữ bản thân mình được. Chúng ta có thể viễn ly, chư Phật hoan hỷ, thiện thần ủng hộ, nhiều người thương mến, người khác không ức hiếp.

Thứ tư là “**Thập phương tán mỹ**” (nghĩa là mười phương khen ngợi), ý là nói chư Phật Như Lai mười phương, pháp thân Đại sĩ khen ngợi chúng ta. Vì chúng ta đã khắc phục tập khí, phiền não của bản thân, đây là công phu thật.

Thứ năm là “**Bất ưu tổn hại**” (nghĩa là không lo tổn hại).

Nếu thật người khác có đến tổn hại chúng ta thì cũng không sầu lo.

Bà Lý Tú Cẩm là phó Lâm trưởng của “Phật Giáo Cư sĩ Lâm ở Singapore” mở ra một cửa hàng nhỏ, học sinh tiểu học đến cửa hàng đó lấy cấp đồ, bà nhìn thấy liền gọi với theo và hỏi:

- Có đủ không? Cần nữa không? Cứ tùy ý lấy.

Bà không lo tổn hại, hàng xóm láng giềng đều cảm động. Bà hoan hỷ bố thí là tấm gương tốt tu hành thời mạt pháp. Chúng ta tổn thất không bao nhiêu nhưng người không có tiền thì cần những thứ đó. Chúng ta nên giúp đỡ họ, không quở trách họ, dùng tâm tốt tiếp đãi họ, cảm hóa họ. Đây là cách Bồ Tát giáo hóa chúng sanh, thành tựu vô lượng công đức.

Thứ sáu là “**Thiện danh lưu bố**” (có nghĩa là: tiếng lành vang khắp). Chúng ta tu hành mười thiện, xã hội người người đều tán thán ấy là người tốt, người thiện. Ngay cả người ác cũng không xâm phạm, đều thương mến chúng ta đây là đức hạnh chiêu cảm.

Thứ bảy là “**Xứ chúng vô úy**” (nghĩa là: ở trong chúng không sợ).

“Chúng” ở đây là đoàn thể, nghĩa là bất luận trong đoàn thể nào chúng ta đều sẽ rất ung dung, rất tự tại. Những người nào sống với “chúng” thì thân tâm không an? Là người tạo bất thiện. Đó gọi là nội

tâm áy náy, có lỗi với Phật Bồ Tát, có lỗi với Tổ sư Đại đức, có lỗi với hộ pháp nên trong đoàn thể mới biểu hiện thần thái bất an. Nếu như thật sự đạt đến mức “*ngẩng lên không phụ với trời, cúi xuống không thẹn với đất*”, làm người thông minh chánh trực, dứt khoát không được có ý niệm ám hại người khác. Không những không được hại người mà ngay cả động vật cũng không được hại, kể cả các loài vật nhỏ bé. Trong nhà chúng ta thế nào cũng có các loại côn trùng như muỗi, ruồi, kiến, v.v.. chúng ta không nên có suy nghĩ làm hại chúng, vì những con vật đó cũng chỉ là đi tìm thức ăn, giống như chúng ta mỗi ngày làm việc kiếm sống, chúng có tội tình gì? Nhìn thấy chúng, chúng ta tuyệt đối không sát hại chúng, lại nên thông cảm cho chúng. Chúng ta có tâm từ bi, có thiện ý, động vật nhỏ cũng thông tình đạt lý, tự nhiên không đến quấy rầy quý vị.

Đại sư Ấn Quang là Đại Thế Chí Bồ Tát tái sinh. Hồi trước khi nơi ở của Ngài có muỗi, bọ chét, thị giả của Ngài muốn giúp Ngài quét dọn, Ngài Ấn Quang nói với thị giả rằng:

- Không cần đâu! Cứ để chúng ở đây! Nên xem chừng đức hạnh của mình không đủ nên không thể cảm hóa chúng, thường sinh tâm hổ thẹn.

Ngài xem chúng làm thiện tri thức mà đối đãi, từng giây phút nhắc nhở bản thân phải tự mình cẩn thận phản tỉnh, sửa đổi lỗi lầm. Quả nhiên sau 70 tuổi, bất luận Tổ sư sống ở chỗ nào, những động vật nhỏ đều di dời hết, đức hạnh có thể cảm động được những động vật nhỏ này, há không cảm động người ư! Trong vạn vật, con người có tánh linh đứng đầu. Chúng ta không thể cảm hóa được người khác vì chúng ta không có đức hạnh. Cho nên tiến đức tu nghiệp là việc trọng đại của đời người, chúng ta không thể không biết điều này!

Quả báo của việc không sát sanh là thù thắng nhất không gì bằng. Trong quả báo thù thắng, quan trọng nhất là sức khỏe trường thọ. Đây là cái đức hàng đầu, là điều mà nhiều người rất khó có được. Nguyên nhân do đâu? Do tập khí quá nặng! Tập khí của sân hận, kiêu căng ngạo mạn đối với người, với sự việc, đối với mọi thứ vô tình mà khởi lên hiện hành, cứ như vậy tạo ác nghiệp. Cho nên Đức Phật dạy chúng ta phải đoạn phiền não, càng phải đoạn tập khí.

Chúng ta thử đề ý cách tạo hình nghệ thuật các tượng trong Phật giáo, mỗi tượng A La Hán đều có diện mạo khác nhau, nhưng nếu quan sát kỹ thì mỗi tượng đều toát ra vẻ từ bi. Riêng hình tượng của Bồ Tát thì không giống vậy. Hầu như diện mạo của các tượng Bồ Tát rất ít sự khác biệt. Nguyên nhân là vì đâu? Là vì A La Hán thì ác nghiệp đã đoạn nhưng tập khí vẫn còn; thế nhưng Bồ Tát thì ác nghiệp lẫn tập khí đều đoạn trừ hết nên diện mạo hiền từ, hòa ái. Tất cả chúng sanh nhìn thấy đều sanh tâm hoan hỷ, chúng ta ở chỗ này cần phải thể hội được, biết học tập thể nào, quan trọng nhất là đoạn tập khí.

Đoạn tập khí bằng cách nào? Cách hiệu quả nhất là ghi hình lại tất cả hành vi sinh hoạt của chúng ta khi đối nhân tiếp vật, sau đó thì tự mình thường thường xem lại. Nhưng nếu không có người giúp mình ghi hình lại thì sao? Chúng ta thử nghĩ xem người xưa đã dùng cách nào? Đó là ngày ngày nhìn vào gương, nhờ gương soi lại chính mình mỗi lúc vui, mừng, giận, ghét để bản thân có thể tự kiểm điểm lại đức tánh của bản thân, nhờ đó là tỉnh ngộ ra. Thật ra, trong cuộc sống này, chúng ta chỉ cần tự mình lưu ý, chịu khó dụng tâm quan sát người khác, những người khác đó chính là tấm gương của chúng ta. Nhìn thấy nét mặt, điệu bộ, ngữ khí bất thiện của người khác, ta cảm thấy thế nào? Xoay lại thử nghĩ mình đối đãi với mọi người có phải cũng như vậy không? Đức Không Tử có dạy rằng “*Trong ba người đi cùng ắt có một người là thầy ta*”. Thế nên sau khi quan sát dáng vẻ của người thiện hay kẻ bất thiện, chỉ cần bản thân tự mình chịu lưu ý thì liền biết sửa đổi, trong cuộc sống hằng ngày từng li từng tí đều sẽ biết dụng tâm để học tập.

Chỉ có người lơ là, sơ ý thì khó sửa lỗi, nhưng loại người này lại rất nhiều, đặc biệt là trong thời đại hiện nay, loại người này thì trong Kinh thường gọi là “người đáng thương hại”. Đối với “người đáng thương hại” này, chúng ta dứt khoát không được quở trách họ. Tại sao? Vì không có người dạy cho họ biết. Người xưa gọi đó là chưa nhận được sự giáo dục, ở đây là nói đến giáo dục về nhân cách và giáo dục luân lý đạo đức. Còn những thứ mà ngày nay nhà trường giảng dạy là khoa học kỹ thuật, giáo dục kỹ năng, nếu so với bốn môn học mà Không Tử dạy gồm “đức hạnh”, “ngôn ngữ”, “chánh sự” và “văn học” thì giáo dục ngày nay chỉ dạy chánh sự và văn học chứ không dạy đức hạnh, ngôn ngữ.

Cổ thánh tiên hiền dạy về nhân cách không chỉ có ở Trung Hoa mà ngay cả nước ngoài cũng vậy. Chúng ta thử xem Kinh điển trong tôn giáo của họ, đều là giáo dục xã hội đa văn hóa. Lời dạy của mỗi một tôn giáo đều vượt qua không gian, thời gian, vượt qua lãnh thổ quốc gia, vượt qua chủng tộc, cũng vượt qua tôn giáo: đó là dạy về đạo đức luân thường, ngày nay gọi là giáo dục nhân văn. Dạy chúng ta làm người thế nào? Chỉ có biết làm người thì người với người mới có thể chung sống hòa thuận, đối xử bình đẳng như các vị thế xuất thế gian Đại Thánh đại hiền vậy, tâm các vị ấy bình đẳng. Tâm “bình đẳng” là nhân tố đầu tiên trở thành Phật. Bồ Tát là tâm “Lục độ”, vậy mà Bồ Tát vẫn chưa đạt được sự bình đẳng trọn vẹn, cho nên đạt được tâm bình đẳng là rất khó. Đức Phật dạy ***“Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai”***, ***“Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật”***, thế nhưng ngày nay chúng ta lại thành ra như vậy, nguyên nhân chính là do chưa nhận được giáo dục Thánh hiền, tự mình thuận theo phiền não tập khí của bản thân, nên tiền đồ của chúng ta là một mảng tối tăm.

Thứ tám là ***“Tài, mạng, sắc, lực an lạc, biện tài cụ túc vô khuyết”*** (có nghĩa là: của cải, sinh mạng, hình sắc, sức lực đều an lạc, biện tài đầy đủ không thiếu), trong đó “tài” là tiền của, “mạng” là tuổi thọ, “sắc, lực” là sức khỏe, “lực” còn bao gồm năng lực. Ba thứ này là thứ mà tất cả chúng sanh đều mong cầu.

Thế nhưng, tiền của không nhất thiết phải có thật nhiều, đủ dùng là tốt rồi. Không riêng gì giáo huấn của Phật giáo mà bất kỳ Tôn giáo nào, thậm chí là giáo huấn của cổ Thánh tiên hiền đều dạy chúng ta rằng “Tri túc thường lạc” nghĩa là: “Biết đủ thường vui” biết đủ thì giàu”. Điều kiện đắc thành Phật là gì? Là biết đủ, biết đủ mới là viên mãn, viên mãn rồi mới đắc thành Phật. Cho nên, vị Phật kế tiếp sau Phật Thích Ca đều trụ ở trời Tri Túc (Trời Đâu Suất chính là trời Tri Túc). Không biết đủ thì có giàu có cũng là bần cùng, biết đủ thì làm ăn xin cũng thấy viên mãn! Từ đó có thể thấy, kiết hung họa phúc đều trong nhất niệm, tùy theo chúng ta có cách nghĩ thế nào thôi. Nhất niệm giác ngộ thì phạm phu thành Phật, nhất niệm mê muội thì vĩnh viễn đọa ác đạo. Đây là điều chúng ta phải hiểu rõ.

Không chỉ tài, mệnh, sắc, lực an lạc mà còn được ***“biện tài cụ túc vô khuyết”*** (là biện tài đầy đủ không thiếu). Biện tài là xử sự đối

nhân tiếp vật phải hoàn bị, không những tự mình được lợi ích mà còn giúp đỡ người khác.

Đức Phật dạy chúng ta một chân tướng sự thật chính là chân lý về nhân duyên quả báo, không những thế pháp như vậy, pháp xuất thế gian cũng không rời định luật này. Quả báo của việc ác là ngược lại mười loại pháp bảo tín. Thấu hiểu đạo lý này là chân tướng sự thật rồi thì sao không sớm đoạn ác tu thiện? Con người đều hy vọng mong cầu được quả báo tốt. Bất luận là người đời nay hay đời xưa, ở nước này hay nước khác, không chúng sanh nào là không cầu của cải, thọ mạng, trí tuệ. Mong cầu thế mà có được không? Câu trả lời là cầu được, cho nên trong nhà Phật thường nói “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*” (nghĩa là trong cửa nhà Phật, có cầu tất ứng). Nhưng nhất định cầu phải như pháp như lý thì mới cầu gì ứng đó; cầu không hợp lý, không hợp pháp thì không cảm ứng.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

Chúc bạn:

Không làm các việc ác,

vâng làm các việc lành,

tự thanh tịnh tâm ý,

đó là lời Phật dạy

Website: “www.duongdenhanhphuc.vn”

Kênh Youtube: “[duongdenhanhphuc](https://www.youtube.com/channel/UCv3v3v3v3v3v3v3v3v3v3v3)”

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!